

Số: /QĐ-BD TTG

Hải Phòng, ngày tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp
Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

TRƯỞNG BAN BAN DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/03/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia ISO 9001 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 57/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc và Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 2870/QĐ-UBND ngày 16/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hoá thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nội vụ;

Căn cứ Bản Xác nhận của Trưởng ban Ban Dân tộc và Tôn giáo ngày 26/9/2025 về hiệu lực của hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Ban Dân tộc và Tôn giáo;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Hành chính - Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng tại Ban Dân tộc và Tôn giáo Sở Nội vụ phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 thuộc lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo trong Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 379/QĐ-BD TTG ngày 16/8/2024.

Điều 3. Trưởng phòng Phòng Hành chính - Tổng hợp, Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ thuộc Ban Dân tộc và Tôn giáo, cán bộ, công chức, người lao động thuộc Ban Dân tộc và Tôn giáo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Nội vụ;
- Chi cục TCĐLCL;
- Lưu: VT, HCTH.

Q. TRƯỞNG BAN

Lê Văn Nam

PHỤ LỤC
CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO
ĐƯỢC CÔNG BỐ PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN QUỐC GIA
TCVN ISO 9001:2015

*(kèm theo Quyết định số /QĐ-BDTTG ngày /9/2025
của Trưởng ban Ban Dân tộc và Tôn giáo Sở Nội vụ)*

ST T	Tên tài liệu	Mã số	Lần ban hành	Ghi chú
1. THỦ TỤC THEO YÊU CẦU TIÊU CHUẨN				
1	Chính sách chất lượng	CSCL	4	
2	Mục tiêu chất lượng	MTCL	8	
3	Quy trình kiểm soát thông tin dạng văn bản	QT-01	8	
4	Quy trình tổ chức hành động khắc phục	QT-02	8	
5	Quy trình Đánh giá nội bộ	QT-03	8	
6	Quy trình kiểm soát sự không phù hợp	QT-04	8	
7	Quy trình Họp xem xét lãnh đạo	QT 05	8	
8	Quy trình Nhận diện rủi ro và cơ hội	QT-06	8	
2. CÁC QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT TTHC				
1	Thủ tục đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho nhóm người nước ngoài sinh hoạt tôn giáo tập trung	QT-01/BDTTG	8	
2	Thủ tục đề nghị cho người nước ngoài học tại cơ sở đào tạo tôn giáo ở Việt Nam	QT-02/BDTTG	8	
3	Thủ tục đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	QT-03/BDTTG	8	
4	Thủ tục đề nghị thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	QT-04/BDTTG	8	
5	Thủ tục đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	QT-05/BDTTG	8	
6	Thủ tục đề nghị tự giải thể của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương	QT-06/BDTTG	8	
7	Thủ tục đề nghị giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức	QT-07/BDTTG	8	
8	Thủ tục đăng ký sửa đổi hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	QT-08/BDTTG	8	
9	Thủ tục đăng ký chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị buộc tội hoặc người chưa được xóa án tích	QT-09/BDTTG	8	
10	Thủ tục đề nghị sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	QT-10/BDTTG	8	

11	Thủ tục đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam thực hiện hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	QT-11/BDTTG	8	
12	Thủ tục đề nghị thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	QT-12/BDTTG	8	
13	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	QT-13/BDTTG	8	
14	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam trong địa bàn một tỉnh	QT-14/BDTTG	8	
15	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam đến địa bàn tỉnh khác	QT-15/BDTTG	8	
16	Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều xã thuộc một tỉnh	QT-16/BDTTG	8	
17	Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều xã thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	QT-17/BDTTG	8	
18	Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều xã thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	QT-18/BDTTG	8	
19	Thủ tục đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	QT-19/BDTTG	8	
20	Thủ tục đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	QT-20/BDTTG	8	
21	Thủ tục đề nghị cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	QT-21/BDTTG	8	
22	Thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 điều 34 của luật tín ngưỡng, tôn giáo	QT-22/BDTTG	8	
23	Thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	QT-23/BDTTG	8	
24	Thủ tục đăng ký mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo	QT-24/BDTTG	8	